
Sụp đổ của chủ nghĩa tư bản

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng

Khi chủ nghĩa cộng sản sụp đổ vào cuối thập niên 80's, báo hiệu bằng sự phá tan bức tường phân cách Bá Linh, chủ nghĩa tư bản được coi như toàn thắng và nền kinh tế thị trường trở thành khuôn vàng thước ngọc cho mọi quốc gia trên toàn cầu, tưởng chừng như không còn gì thay thế nổi. Thế giới như thế chỉ còn một con đường để đi, nếu muốn đem lại phồn thịnh cho tất cả mọi xã hội và mọi người, không trừ một ai. Quan niệm này được thể hiện trong cuốn sách "The end of history" của học giả Francis Fukuyama, nguyên làm việc trong bộ Ngoại Giao của Hoa Kỳ và được coi như một học giả sáng giá của trường phái bảo thủ và cực hữu. Fukuyama cho là lịch sử như thế đã chấm dứt. Vì từ bây giờ trở về sau, toàn cầu sẽ chỉ còn một con đường để theo là kinh tế thị trường của chủ nghĩa tư bản. Và khi mọi quốc gia đều phồn thịnh, các tranh chấp sẽ không còn nữa, nói cách khác, lịch sử không còn gì đáng để nói đến nữa!

Trong khoảng 30 năm nay, thế độc tôn của chủ nghĩa tư bản được chứng minh hùng hồn nhất bằng sự phát triển kinh tế của Trung Hoa và sau đó là Việt Nam, hai quốc gia cộng sản cũ, nay đã hoàn toàn thấm nhuần kinh tế thị trường và nhờ thế kinh tế đã phồn thịnh hơn. Tuy vẫn còn mang danh hiệu suông là cộng sản, trên thực tế, các chính sách của hai cựu quốc gia cộng sản này được coi như đi theo đường hướng mệnh danh là tư bản chuyên chế (authoritarian capitalism), trong đó nền kinh tế đi theo thị trường nhưng được chỉ huy bằng một chế độ độc tài chuyên chế và độc đảng. Trung Hoa không những khoe khoang những thành quả kinh tế của mình như phô trương trong kỳ Thế Vận Hội Bắc Kinh vừa qua, nhưng lại còn huênh hoang cho rằng mô hình phát triển kinh tế của mình mới chính là khuôn vàng thước ngọc cho các xứ kém mở mang khác bắt chước, không phải chỉ nên thuần theo chủ nghĩa tư bản như của Tây Phương!

Nhưng cuộc đại khủng hoảng kinh tế toàn cầu bắt đầu năm 2008 đã làm thay đổi tất cả! Lịch sử không phải đã chấm dứt như Fukuyama tuyên bố, nay trở thành đề tài để mọi người chế diễu, nhưng có triển vọng để bắt đầu cho một thời kỳ đầy biến động và nguy hiểm lan tràn trên mọi phương diện và trên khắp toàn cầu. Chủ nghĩa tư bản chuyên chế như Trung Hoa khoác lác thực sự đã hiện nguyên hình giả tạo khi nền kinh tế phát triển của Trung Hoa bắt đầu sụp đổ và sẽ đem lại nhiều biến loạn nội địa tại quốc gia này. Nhưng quan trọng hơn cả, cuộc đại khủng hoảng kinh tế báo hiệu một sự sụp đổ toàn diện của chủ nghĩa tư bản, rường cột của nền văn minh Tây Phương từ hàng 300 năm nay và không một ai có thể biết tương lai sẽ đi về đâu khi cột trụ này tan vỡ.

Cuộc đại khủng hoảng kinh tế hiện nay tuy bắt đầu bằng sự nổ bùng của quả bóng địa ốc tại Hoa Kỳ nhưng đây chỉ là lý do châm ngòi, không phải là nguyên nhân chính. Địa ốc tan tành đã làm lộ diện những vữa nát tận gốc rễ của hệ thống tài chính và tín dụng của nền kinh tế Hoa Kỳ, cây cột gỗ lim chống đỡ toàn thể những hoạt động kinh tế của xã hội tư bản thuần túy của Hoa Kỳ. Vì đối với nền kinh tế Hoa Kỳ, tín dụng, đầu tư và hệ thống ngân hàng được coi như quả tim bơm máu cho toàn thể châu thân. Khi quả tim này bị nghẽn động mạch, bị heart attack, không bơm máu được, nếu những biện pháp cứu nguy cấp tốc không được thi hành ngay, tim không làm việc nữa và bệnh nhân sẽ chết. Điều đáng kể là những cứu cấp của chính quyền Bush trong mấy tháng qua đều vô hiệu quả, làm chậm trễ thêm. Ngay cả với chính quyền mới của Obama, những phương thức đưa ra không biết có hữu hiệu không hay đã quá muộn, bệnh nhân đã bị tim đông lạnh, cứu không nổi!

Sự dấy chết của Wall Street, thủ đô của kinh tế tài chính Hoa Kỳ, quả tim của chủ nghĩa tư bản bắt đầu từ tháng 8 năm 2008 với sự vỡ nợ của các công ty đầu tư như Bear Stearns, Lehman Brothers, Merrill Lynch. Hai công ty đầu tư khác lớn hơn là Goldman Sachs, Morgan

Stanley phải cần chính phủ cứu nguy vì suýt vỡ nợ và phải đổi sang thành ngân hàng. Kế tiếp là công ty bảo hiểm AIG, hai cơ quan chính phủ bảo trợ về địa ốc là Fannie Mae, Freddie Mac. Những cứu nguy của chính phủ không làm thị trường tín dụng bớt đông cứng và đến lượt các đại ngân hàng như Citigroup, Bank of America đi vào chỗ phá sản. Khi stock của hai ngân hàng này mất đi hàng 80-90% giá trị chỉ trong vòng mấy tháng, điều đó có nghĩa niềm tin đã mất, các nhà đầu tư đều cho rằng chính quyền sẽ không có cách nào khác hơn là quốc hữu hóa toàn bộ các ngân hàng. Vì nhiệm vụ chính của ngân hàng là thu thập tư bản bằng tiền bỏ nhà băng của dân chúng và cho vay để kinh tế chạy đều. Nếu ngân hàng bị phá sản không còn vốn để cho vay, dù được chính quyền bỏ tiền bail out cũng ngần ngại không dám cho vay vì sợ bị lỗ thêm, kinh tế sẽ bị tê liệt và chính quyền không có cách nào khác hơn là quốc hữu hoá ngân hàng để bộ máy còn làm việc được.

Viễn tượng chính phủ phải quốc hữu hóa ngân hàng đi ngược với căn bản của ý thức hệ tư bản và kinh tế thị trường tự do. Vì từ trước đến nay chỉ xã hội chủ nghĩa và cộng sản mới quốc hữu hóa ngân hàng. Nay nếu Hoa Kỳ đi theo chiều hướng này, điều đó có nghĩa tư bản không còn nữa, chính Hoa Kỳ đã chỗi bỏ tư bản chủ nghĩa! Nhưng lý do tại sao ngay tại cái nôi của kinh tế thị trường, của tư bản, lại để tình trạng Wall Street dấy chết xảy ra. Câu trả lời là lòng tham vô đáy của các tay CEO, các người điều khiển các công ty đầu tư, ngân hàng và toàn thể hệ thống tài chính đã đi quá đà để rơi vào vực thẳm và lôi kéo cả quốc gia Hoa Kỳ cũng như toàn cầu đi vào đại khủng hoảng kinh tế.

Điều trái khoáy là sự suy thoái của Hoa Kỳ đã bắt đầu khi chủ nghĩa cộng sản tan rã, nhưng thế giới đã một lòng suy tôn Hoa Kỳ là siêu cường quốc độc nhất và chấp nhận chủ nghĩa tư bản như thánh kinh, nhắm mắt tuân theo tất cả những gì đưa ra từ Wall Street! Hoa Kỳ không còn là một xứ xuất cảng những đồ chế tạo nữa, hầu như mọi ngành kỹ

nghe chế tạo manufacturing đã nhường cho Trung Hoa và các xứ Á Châu khác. Hoa Kỳ hãnh diện về ngành chế biến tài chánh, gọi là financial manufacturing, dùng tiền để đè ra tiền, không phải làm gì nặng nhọc, bán thiu với máy móc nữa! Hầu như tất cả những chất xám của xã hội Hoa Kỳ đều đổ xô vào ngành tài chánh, những sinh viên ưu tú nhất chỉ mong đi làm trên Wall Street, kiếm hàng vài trăm ngàn, nửa triệu đô la mỗi năm dù mới ra trường còn non choẹt, không kể gì đến những CEO, kiếm vài trăm triệu một năm dễ dàng!

Những hình thức chế biến tài chánh này nhiều vô kể, nhưng tai hại nhất là tạo ra những trái phiếu dựa vào địa ốc, gọi là securitization, lấy vài trăm hay cả ngàn giấy nợ nhà mortgages để tạo thành trái phiếu bonds, rồi cắt nhỏ từng phần bán lung tung trên khắp thế giới. Không những thế còn biến chế các bonds này đủ kiểu gọi là CDO, collateralized debt obligations, để không còn ai biết ai là chủ thực sự của các mortgages! Một thị trường khác rộng lớn và nguy hiểm hơn nữa gọi là CDS, credit default swaps, là một hình thức bảo hiểm các trái phiếu của các công ty, được mua bán trên Wall Street, có giá trị lên đến mức kinh hoàng là 30 trillion, hiện nay là lý do chính làm cho tín dụng vẫn còn đông cứng vì các ngân hàng hay công ty bảo hiểm, công ty đầu tư vỡ nợ nặng vì dính vào thị trường này. Như AIG cần chính phủ bảo đảm 150 tỷ Mỹ Kim, ngân hàng Bank of America ngày 16 tháng 1, 2009 cần chính phủ bảo đảm cho 100 tỷ khác cũng vì bị lỗ nặng do thị trường credit default swaps!

Điều tai hại là tất cả những chế biến tài chánh này đều nguy hiểm nhưng chính quyền Bush trong 8 năm qua đã chủ trương mặc kệ, không kiểm soát, lấy danh nghĩa là theo sát với ý thức hệ tư bản và thị trường tự do, thả lỏng để Wall Street tự kiếm chế lấy mình! Nhưng hậu quả là Wall Street đã trở thành sòng bài khổng lồ không ai kiểm soát đã lộng hành làm bậy, kiếm tiền bỏ túi, lúc vỡ nợ, dân chúng ai đại cử việc chết, các tay tư bản đã kiếm no đủ, không cần

biết đến nữa! Đây là lý do tại sao những biện pháp cứu nguy của chính quyền như tung vào 350 tỷ mấy tháng qua và gần đây Obama được phần 350 tỷ còn lại để bail out nhiều phần cũng chưa đủ để cứu nguy hệ thống tài chánh. Nhiều phần với các công tư đầu tư và các ngân hàng thi nhau vỡ nợ, chính phủ có thể phải ném vào thêm 1 trillion nữa may ra mới cân bằng lại được.

Trong khi đó chương trình kích thích kinh tế của Obama sẽ đưa ra khoảng 850 tỷ Mỹ Kim không chắc gì có thể hồi phục kinh tế lại được. Với mức thất nghiệp tăng cao quá nhanh, tại California, mức thất nghiệp đã tăng lên gần 10%, và sẽ lên thêm nữa, toàn quốc đi theo Cali cũng sẽ thấy mức thất nghiệp cho năm 2009 lên cỡ từ 10-12%, vòng lẩn quẩn của suy thoái kinh tế sẽ làm chương trình kích thích kinh tế này quá chậm và quá ít ỏi để có mức hữu hiệu mong muốn. Vì điều nên nhớ là chương trình kích thích kinh tế của Obama này rập theo khuôn của chương trình New Deal của Tổng Thống Roosevelt thời thập niên 30's. Nhưng cuộc khủng hoảng kinh tế này bắt nguồn từ Wall Street, rất khó giải quyết. Thời xưa khi xây cầu cống đường xá, Roosevelt tạo công ăn việc làm cho dân. Nhưng hiện nay không lẽ Obama bắt các tay investment bankers thất nghiệp đi làm đường, xây nhà. Điều này khó xảy ra! Và chúng tôi mỗi thời mỗi khác, không thể nhắm mắt áp dụng những kinh nghiệm cũ, không còn hợp thời hay không cùng hoàn cảnh nữa!

Ngoài ra cuộc khủng hoảng kinh tế mỗi lúc một lan rộng. Quan trọng nhất là Trung Hoa. Xứ này sống bằng xuất cảng sang Hoa Kỳ. Nhưng khi dân chúng Hoa Kỳ không tiêu thụ không mua đồ làm từ Tàu nữa, kinh tế Tàu sẽ đi vào suy thoái còn nặng hơn Hoa Kỳ. Hiện nay con số chính thức của chính quyền Trung Hoa là mức phát triển kinh tế năm 2008 vẫn còn ở mức hơn 6%, giảm đi so với mức 13% của năm 2007. Nhưng nhiều quan sát viên nghi ngờ con số này của chính quyền Trung Hoa, cho rằng Tàu đã gian dối khi tạo ra con số vẫn còn lạc quan này, dựa vào

bản tính cố hữu gian lận của Tàu. Nhiều phần Trung Hoa đã đi vào suy thoái nặng vì theo bản tưởng trình gần đây nhất 670,000 xí nghiệp tại Trung Hoa đã đóng cửa và 6.7 triệu người đã bị thất nghiệp. Điều nguy hiểm là suy thoái tại Trung Hoa sẽ gây ra những phản ứng dây chuyền lan đến các xứ Á Châu khác và sẽ gây ra ảnh hưởng cho Hoa Kỳ khi Trung Hoa không mua công khố phiếu Treasury Bonds để cho Hoa Kỳ tiếp tục vay tiền nữa!

Tóm lại, cuộc đại khủng hoảng kinh tế hiện nay mới chỉ đang ở giai đoạn đầu và sẽ còn nặng hơn nhiều trong vòng một hai năm nữa. Những biện pháp đối phó với đại khủng hoảng này hiện nay tại Hoa Kỳ cho thấy rõ ràng một điều. Là ý thức hệ tư bản đã sụp đổ gần như hoàn toàn. Điều này có lẽ cũng không có gì đáng ngạc nhiên. Vì khi ý thức hệ chống đối là cộng sản không còn nữa, không còn ai để đấu tranh, kẻ thù đã qui hàng, tư bản cũng khó tồn tại lâu được. Thay thế cho hai ý thức hệ đã làm nhân loại chết chóc, đau thương từ hàng trăm năm nay sẽ là ý thức hệ nào mới? Có lẽ một thế giới phi chủ nghĩa, không theo ý thức hệ nào cả là điều tốt hơn cả cho sự an lành và hạnh phúc cho loài người chăng?

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng

<http://www.nguyendinhphung.com/>